

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

Số: 1215/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đăk Lăk, ngày 31 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ; Kế hoạch số 07-KH/TW của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 56/2017/QH14 của Quốc hội và Chương trình số 27-CTr/TU ngày 10/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6, khóa XII về “một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

Căn cứ Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27/11/2017 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;

Căn cứ Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27/11/2017 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

Căn cứ Chương trình số 27-CTr/TU ngày 10/4/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6, khóa XII về “một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 315/TTr-SNV ngày 26/4/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ, Kế hoạch số 07-KH/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 56/2017/QH14 của Quốc hội và Chương trình số 27-CTr/TU ngày 10/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6, khóa XII về “một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

Điều 2. Giao Sở Nội vụ chịu trách nhiệm tham mưu triển khai; theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thực hiện và định kỳ báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- VP HĐND tỉnh, VP Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Phòng: HCTC, KT, KSTTHC, KGVX;
- Lưu VT, TH (HT-55b).



Phạm Ngọc Nghị

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ, Kế hoạch số 07-KH/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 56/2017/QH14 của Quốc hội và Chương trình số 27-CTr/TU ngày 10/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6, khóa XII về “một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”

(Kèm theo Quyết định số 1215/QĐ-UBND ngày 31/5/2018 của UBND tỉnh)

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (gọi tắt là Nghị quyết 18-NQ/TW); Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27/11/2017 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (gọi tắt là Nghị quyết 10/NQ-CP); Chương trình số 27-CTr/TU ngày 10/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW (gọi tắt là Chương trình 27-CTr/TU);

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện với những nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW, Kế hoạch số 07-KH/TW, Nghị quyết số 56/2017/QH14, Nghị quyết số 10/NQ-CP và Chương trình số 27-CTr/TU; tạo chuyển biến rõ rệt và thống nhất về nhận thức, hành động của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động các cấp, các ngành và toàn thể xã hội về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế nhưng không làm ảnh hưởng, gián đoạn đến hoạt động thực hiện chức năng nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và chính quyền các cấp.

2. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý thống nhất của Nhà nước trong việc tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

3. Xác định các nội dung, nhiệm vụ chủ yếu để UBND tỉnh; các sở, ban, ngành; chính quyền các cấp tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể của Nghị quyết số 18-NQ/TW, những việc

cần phải làm ngay theo Kế hoạch số 07-KH/TW và nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 56/2017/QH14, Nghị quyết 10/NQ-CP và Chương trình số 27-CTr/TU.

4. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm về kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế. Trường hợp không hoàn thành kế hoạch sắp xếp tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, phải bị xử lý trách nhiệm theo quy định.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Về tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền:

a) Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung UBND cấp huyện) phối hợp chặt chẽ với tổ chức đảng và cấp ủy cùng cấp tổ chức triển khai, nghiên cứu, quán triệt các nội dung của Nghị quyết số 18-NQ/TW, Kế hoạch số 07-KH/TW, Nghị quyết số 56/2017/QH14, Nghị quyết 10/NQ-CP, Chương trình 27-CTr/TU trong toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện và các cơ quan thông tin, báo chí làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên và toàn xã hội; phát huy và đề cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu các ngành, các cấp trong việc triển khai, thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Một số nhiệm vụ chủ động thực hiện ngay:

a) Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện:

- Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực và nhu cầu của thị trường, xã hội theo Chương trình số 26-CTr/TU ngày 21/02/2018 của Tỉnh ủy và Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 12/4/2018 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 08/NQ-CP.

- Tiến hành rà soát, sắp xếp, kiện toàn đầu mối các phòng và tương đương bên trong theo hướng tinh gọn gắn liền với tinh giản biên chế, giảm các tổ chức trung gian nhưng vẫn đảm bảo thực hiện nhiệm vụ và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính theo Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 18/4/2017 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước và Quyết định số 2784/QĐ-UBND ngày 09/10/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 07-NQ/TU của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh; trong đó, chú trọng thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về cải cách thủ tục hành chính, tin học hóa quản lý hành chính nhà nước, phấn đấu xây dựng thành công chính quyền điện tử, đổi mới phương thức làm việc, đáp ứng các

điều kiện cần thiết để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

- Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch tinh giản biên chế của cơ quan, đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp quy định tại Kế hoạch số 07-KH/TU ngày 10/3/2016 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Kế hoạch số 1874/KH-UBND ngày 13/3/2018 của UBND tỉnh tinh giản biên chế công chức, viên chức giai đoạn 2018-2021; bảo đảm đến năm 2021 giảm tối thiểu 10% so với biên chế giao năm 2015; đồng thời, thực hiện giảm số lượng cấp phó của các cơ quan, tổ chức, đơn vị phù hợp với tình hình thực tế tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Nghiên cứu, đổi mới công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức bảo đảm chính xác, khách quan, công bằng, công khai, khắc phục tình trạng bình quân, nể nang. Xây dựng tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá kết quả, hiệu quả thực thi công vụ, nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức để làm cơ sở xác định đối tượng cần tinh giản biên chế một cách khoa học, chính xác, thuyết phục.

- Sử dụng biên chế tiết kiệm, hiệu quả. Chỉ tuyển dụng, tiếp nhận không quá 50% số biên chế đã được tinh giản và giải quyết chế độ nghỉ hưu đúng tuổi hoặc thôi việc theo quy định của pháp luật.

- Chủ động rà soát, sắp xếp giảm các Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý dự án, các tổ chức phối hợp liên ngành.

Đối với các Ban Quản lý cấp huyện, UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện việc hợp nhất Ban quản lý có chức năng, nhiệm vụ tương đồng trên địa bàn cấp huyện thành một đầu mối để tập trung nguồn lực, đầu tư phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động đơn vị theo Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 12/4/2018 của UBND tỉnh.

b) Sở Nội vụ:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan xây dựng Đề án của tỉnh về việc triển khai thực hiện chính sách thu hút, tạo nguồn nhân lực từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ; gắn với việc triển khai thực hiện Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng đề án tổng thể, trình cấp có thẩm quyền và triển khai sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và sáp nhập các thôn, buôn, tổ dân phố không đủ tiêu chí theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện thực hiện phương án, lộ trình giảm số lượng cấp phó các sở, ban, ngành và tương đương;

các phòng, đơn vị trực thuộc các cơ quan thuộc UBND tỉnh theo quy định; tăng cường kiểm soát việc bổ nhiệm mới cấp phó vượt quá số lượng tối đa.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, sắp xếp, sáp nhập các tổ chức hội trực thuộc có hoạt động trong cùng một lĩnh vực có chức năng, nhiệm vụ tương đồng; giải thể, sáp nhập các tổ chức hội ít hội viên, hoạt động kém hiệu quả, phù hợp với tình hình của tỉnh (thực hiện đối với các Hội có phạm vi hoạt động trong tỉnh, trong huyện); thực hiện nhiệm vụ tách 112 biên chế của Hội có tính đặc thù hoạt động trong phạm vi của tỉnh¹.

- Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy và cấp ủy, chính quyền cấp huyện xây dựng đề án thí điểm hợp nhất Văn phòng cấp ủy với Văn phòng Hội đồng nhân dân và UBND cấp huyện ở những nơi có đủ điều kiện theo Chương trình số 27-CTr/TU của Tỉnh ủy.

c) Văn phòng UBND tỉnh:

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng Đề án thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

d) UBND cấp huyện:

- Căn cứ đề án tổng thể về sắp xếp tổ chức lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và sáp nhập các thôn, tổ dân phố đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chủ động phối hợp với Sở Nội vụ xây dựng đề án sắp xếp, sáp nhập các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và đề án sáp nhập thôn, buôn, tổ dân phố trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và các sở, ban, ngành liên quan chủ động sơ kết và tiếp tục thực hiện mô hình tự quản ở cộng đồng dân cư thôn, buôn, tổ dân phố.

3. Một số nhiệm vụ thực hiện theo lộ trình và quy định, hướng dẫn của Trung ương:

a) Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện:

Triển khai theo hướng dẫn của Trung ương thực hiện các quy định về thành lập, sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

b) Các sở, ban, ngành:

Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh theo quy định của Trung ương.

c) Sở Nội vụ:

¹ Theo Kế hoạch số 1874/KH-UBND ngày 13/3/2018 của UBND tỉnh tinh giản biên chế công chức, viên chức giai đoạn 2018-2021 của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh trình cấp có thẩm quyền việc thực hiện khoán kinh phí chi phụ cấp cho người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, buôn, tổ dân phố.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện rà soát, sắp xếp lại tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện theo quy định khung của Chính phủ (thực hiện ngay khi có quy định của Chính phủ).

- Phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện xây dựng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng Đề án thực hiện thí điểm mô hình tổ chức bộ máy chính quyền đô thị, nông thôn sau khi có quy định, hướng dẫn của Trung ương.

d) Văn phòng UBND tỉnh:

Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng HĐND tỉnh, Sở Nội vụ tham mưu hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng HĐND tỉnh với Văn phòng UBND tỉnh thành Văn phòng địa phương cấp tỉnh, sau khi có quy định, hướng dẫn của Trung ương.

đ) UBND cấp huyện:

Rà soát, sắp xếp, sáp nhập các tổ chức hội trực thuộc có hoạt động trong cùng một lĩnh vực có chức năng, nhiệm vụ tương đồng; giải thể, sáp nhập các tổ chức hội ít hội viên, hoạt động kém hiệu quả, phù hợp với tình hình của huyện (thực hiện đối với các Hội có phạm vi hoạt động trong xã).

4. Đối với những nhiệm vụ chưa quy định cụ thể tại Kế hoạch này thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết 10/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình số 27-CTr/TU của Tỉnh ủy.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này gắn với Kế hoạch của UBND tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 12/4/2018.

Định kỳ báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) trước ngày 15/5 và 15/10 hàng năm về kết quả thực hiện Kế hoạch này và Chương trình 27-CTr/TU của Tỉnh ủy.

2. Sở Nội vụ:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá kết quả việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Tổ chức hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch; kịp thời đề xuất, báo cáo UBND tỉnh giải quyết những khó khăn, vướng mắc. Định kỳ trước ngày 25/5 và 25/10 hàng năm, tổng hợp, báo cáo và kiến nghị

UBND tỉnh các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan Đảng, Đoàn thể của tỉnh trong triển khai có hiệu quả, đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp quy định tại Nghị quyết của Chính phủ, Chương trình của Tỉnh ủy.

- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung để phù hợp với thực tế; các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện chủ động đề xuất, gửi Sở Nội vụ để tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.u



Phạm Ngọc Nghị

PHỤ LỤC
DANH MỤC ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ
(Kèm theo Quyết định số 1215/QĐ-UBND ngày 31/5/2018 của UBND tỉnh)

| TT | Tên đề án, nhiệm vụ | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Cấp trình | Sản phẩm hoàn thành | Thời gian hoàn thành |
|----------------------------------|---|------------------------------------|---------------------------------|-----------|-------------------------|---|
| I CHỦ ĐỘNG THỰC HIỆN NGAY | | | | | | |
| 1 | Rà soát, sắp xếp giảm các Ban Chỉ đạo, Ban Quản lý dự án, các tổ chức phối hợp liên ngành. | Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện | Sở Nội vụ | UBND tỉnh | Quyết định, Báo cáo | Trong năm 2018 |
| 2 | Rà soát chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và sắp xếp lại tổ chức các phòng và tương đương bên trong các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện. | Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện | Sở Nội vụ | UBND tỉnh | Tờ trình, Đề án/Báo cáo | Trong năm 2018 |
| 3 | Đề án thu hút, tạo nguồn nhân lực từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ. | Sở Nội vụ | Các sở, ban, ngành | UBND tỉnh | Đề án | Trong năm 2018 |
| 4 | Đề án tổng thể về sắp xếp tổ chức lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và sáp nhập các thôn, tổ dân phố. | Sở Nội vụ | Các sở, ngành và UBND cấp huyện | UBND tỉnh | Đề án | Quý IV/2018 |
| 5 | Đề án sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã. | Sở Nội vụ | UBND cấp huyện | UBND tỉnh | Đề án | (sau khi Đề án tổng thể được thông qua) |
| 6 | Phương án sáp nhập thôn, buôn, tổ dân phố ¹ . | UBND cấp huyện | Sở Nội vụ | UBND tỉnh | Phương án | Quý II/2018 |
| 7 | Trình HĐND thông qua các Đề án sáp nhập và đổi tên thôn, buôn, tổ dân phố. | Sở Nội vụ | Các sở, ngành và UBND cấp huyện | HĐND tỉnh | Nghị quyết | Quý IV/2018 |
| 8 | Đề án thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh | Văn phòng UBND tỉnh | Sở Nội vụ | UBND tỉnh | Đề án | Quý III/2018 |
| 9 | Tổ chức sơ kết mô hình tự quản ở khu dân cư | UBND cấp huyện | UBMTTQ Việt Nam cấp huyện | UBND tỉnh | Đề án | Trong năm 2019 |
| 10 | Rà soát, sắp xếp, sáp nhập, giải thể các tổ chức hội phạm vi hoạt động trong tỉnh, trong huyện. | Sở Nội vụ | Các đơn vị liên quan | UBND tỉnh | Báo cáo, Đề án | Trong năm 2019 |

¹ Thực hiện theo Công văn số 426/UBND-TH ngày 17/01/2018 của UBND tỉnh về việc khảo sát các đơn vị hành chính cấp huyện, xã và thôn, buôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.

| TT | Tên đề án, nhiệm vụ | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Cấp trình | Sản phẩm hoàn thành | Thời gian hoàn thành |
|--|--|------------------------------------|---|--------------------------|------------------------|---|
| 11 | Rà soát, sắp xếp, sáp nhập, giải thể các tổ chức hội phạm vi hoạt động trong xã. | UBND cấp huyện | Các đơn vị liên quan | UBND tỉnh | Báo cáo, Đề án | Trong năm 2019 |
| II THỰC HIỆN THEO LỘ TRÌNH HƯỚNG DẪN, QUY ĐỊNH CỦA TRUNG ƯƠNG | | | | | | |
| 1 | Quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện (thực hiện từ năm 2019). | Sở Nội vụ | Các sở, ngành và UBND cấp huyện | HĐND tỉnh, UBND tỉnh | Nghị quyết, Quyết định | Khi có các Nghị định thay thế Nghị định 24/2014/NĐ-CP, 37/2014/NĐ-CP |
| 2 | Quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện (thực hiện từ năm 2019). | Các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện | Sở Nội vụ | UBND cấp tỉnh, cấp huyện | Quyết định | Sau khi hoàn thành việc tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện |
| 3 | Quy định khoán chi phí chi phụ cấp theo định mức cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã và thôn buôn (thay thế Nghị quyết 33/2010/NQ-HĐND và 146/2014/NQ-HĐND của HĐND tỉnh) (thực hiện từ năm 2019). | Sở Nội vụ | Sở Tài chính và các cơ quan liên quan | HĐND tỉnh, UBND tỉnh | Tờ trình, Nghị quyết | Sau khi có Nghị định sửa đổi Nghị định 92/2009/NĐ-CP và 29/2013/NĐ-CP của Chính phủ |
| 4 | Tham mưu hợp nhất Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Văn phòng HĐND tỉnh với Văn phòng UBND tỉnh thành Văn phòng địa phương cấp tỉnh (thực hiện từ năm 2018). | Văn phòng UBND tỉnh | Văn phòng đại biểu Quốc hội, Văn phòng HĐND tỉnh, Sở Nội vụ | UBND tỉnh | Tờ trình, Đề án | Sau khi có quy định, hướng dẫn của Trung ương |